

Số: 03/2022/QĐST-DS

Càng Long, ngày 25 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng góp vốn*” giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1979;

Địa chỉ: ấp S3, xã MC, huyện CL, tỉnh TV;

Chỗ ở hiện nay: K1, thị trấn CL, huyện CL, tỉnh TV.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Vinh: ông Thạch Văn T, sinh năm 1988. Nơi ĐKKHKT: ấp Lưu C1, xã Lưu NA, huyện TC, tỉnh TV. Chỗ ở hiện nay: Số 209 đường 3- 2, k5, thị trấn TC, huyện TC, tỉnh TV. (Theo văn bản ủy quyền ngày 31/12/2020)

Bị đơn: Ông Nguyễn Huy C, sinh năm 1976;

Địa chỉ: ấp S3, xã MC, huyện CL, tỉnh TV.

Người đại diện theo ủy quyền của ông C là ông Võ Tấn L, sinh năm 1977;

Địa chỉ: ấp Đại Đ, xã ĐM, huyện CL, tỉnh TV. (Theo văn bản ủy quyền ngày 18/3/2021)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền phải trả:** Ông Nguyễn Huy C tự nguyện trả cho ông Nguyễn Hoàng V số tiền 75.000.000đ (*Bảy mươi lăm triệu đồng*) hùng vốn đầu tư sim điện thoại.

- **Về thời gian trả:** Ông Thạch Văn T là Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hoàng V cùng với ông Võ Tấn L là Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Huy C tự nguyện thỏa thuận thời gian trả do Chi cục thi hành án dân sự huyện Càng Long giải quyết theo quy định của pháp luật Thi hành án dân sự.

- **Về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền:** Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án), hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Ông Nguyễn Hoàng V tự nguyện nộp một phần tiền án phí là 937.500 đồng nhưng được trừ vào số tiền 2.968.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004116, ngày 28/01/2021 do Chi Cục thi hành án Dân sự huyện Càng Long thu. Hoàn trả cho ông Nguyễn Hoàng V số tiền chênh lệch là 2.030.500 đồng.

Anh Nguyễn Huy C tự nguyện nộp một phần tiền án phí là 937.500 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

(*Đã ký*)

Nguyễn Thị Thơ